TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **90**/2024/HS-ST
Ngày 23 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Lý và bà Nguyễn Thị Thủy Khơi.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Sen - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2024/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1957 tại tỉnh Bắc Giang; tên gọi khác: Không; nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn Đ, xã X, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Sỹ C (đã chết); vợ: Lê Thị Y, sinh năm 1958; con: Có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1982, con nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường N, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

- *Người làm chứng*:

+ Bà Lê Thị Y, sinh năm 1958; nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. (có mặt)

+ Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn M, xã L, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

+ Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 5/2022, anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985, trú tại tổ dân phố Sen Hồ, phường Nếnh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang mua xe ô tô 7 chỗ nhãn hiệu Toyota Fortuner, biển kiểm soát 98A-349.10 để làm phương tiện đi lại và chở khách. Khoảng 09 giờ ngày 02/5/2024, anh H điều khiển xe ô tô đến cổng nhà bà Lê Thị Y, sinh năm 1958, trú tại thôn Đình Phú, xã Xuân Phú, huyện Yên Dũng để đón bà Yên. Anh H thấy bà Y mang theo nhiều đồ đạc cá nhân nên có nói rằng đồ đạc nhiều sẽ chiếm chỗ ngồi của khách nên sẽ thu thêm phí là 50.000đồng, bà Y đồng ý và lên xe ngồi còn anh H thì cất đồ của bà Y lên xe. Lúc này, Nguyễn Văn H là chồng của bà Y đang ở trong nhà nghe thấy anh H thu thêm tiền của bà Y nên đã chạy cổng yêu cầu bà Y xuống xe không đi nữa nhưng bà Y không xuống xe. H quay ra lời qua tiếng lại với anh H, dẫn đến xô sát du đẩy nhau, do trước đó H đã uống rượu không làm chủ được nên đã cầm 01 viên gạch cay bê tông ở cổng nhà H lên khiến anh H tưởng H đuổi đánh nên sợ hãi bỏ chạy. Sau đó, H cầm viên gạch này đi ra phía sau xe ô tô của anh H rồi ném vào kính chiếu hậu của xe làm kính chiếu hậu bị vỡ, viên gạch rơi xuống đất, H nhặt viên gạch lên rồi đi về phía bên phải của xe ô tô tiếp tục ném vào kính hông bên phải của xe ô tô khiến kính bị vỡ, viên gạch rơi vào trong xe ô tô. H tiếp tục nhặt viên gạch thứ 2 ở rìa đường đi ra đầu xe ô tô rồi ném vào kính chắn gió phía trước của xe ô tô khiến kính bị nứt, viên gạch rơi xuống đường. Hùng tiếp tục nhặt viên gạch thứ 3 đi về phía cửa trước ghế lái (đang mở) của xe ô tô rồi ném vào phía trong cánh cửa làm cánh cửa này bị xước và một số bộ phận bên trong xe bị hư hỏng, viên gạch rơi vào trong xe. Sau đó, mọi người can ngăn thì H dừng lại.

Ngày 02/5/2024, anh Nguyễn Văn H đã làm đơn trình báo cơ quan công an. Cùng ngày Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Dũng đã tổ chức khám nghiệm hiện trường xác định:

+ Hiện trường xảy ra là đường liên thôn trước cổng nhà Nguyễn Văn H,

sinh năm 1957, ở thôn Đình Phú, xã Xuân Phú, huyện Yên Dũng. Trên mặt đường rộng 4,5m được trải bê tông phẳng. Xe ô tô BKS 98A-349.10 đỗ tự nhiên, đầu xe hướng Nam, trục bánh trước phải cách trụ cổng trái nhà Hùng 2,9m, trục sau phải cách mép trụ cổng trái nhà ông H 1,30m. Sát tường bao nhà H cách trụ cổng bên trái theo hướng từ ngoài vào 3,1m phát hiện 01 viên gạch cay bê tông kích thước (21,5x10x 5,5)cm. Trên mặt đường liên thôn và cổng nhà H phát hiện nhiều mảnh kính vỡ trên diện (2,4x2,1)m.

+ Kiểm tra xe ô tô biển kiểm soát 98A-349.10 phát hiện tại kính chắn gió phía trước có vết dập, rạn nứt diện (0,96x0,63)m; mặt ngoài kính chắn gió ghế phụ bên phải phát hiện dấu vết chà xát bề mặt bám dính chất bột màu trắng xám kích thước (0,26 x 0,2)m; kính đuôi hông sườn phía cuối bên phải bị vỡ khuyết dập nát trên diện (1,3x0,3)m; kính chắn gió phía sau có vết bục trên diện (0,3x0,3)m, xung quanh dạn nứt trên diện (1,35x 0,4)m; hàng ghế sau cùng bên phải có 01 viên gạch cay bê tông kích thước (20x10x6)cm và một phần kính chắn gió bị vỡ; tay nắm cửa trong phía trước bên lái bị long bật khỏi vị trí cố định, bề mặt có vết trà xước nhựa kích thước (21x8)cm; đầu mặt ngoài công tắc đèn pha có vết trà xát xước nhựa kích thước (2x0,7)cm; mặt ngoài ốp dưới taply cánh cửa trước bên trái để lại vết trà sát xước nhựa kích thước (5x2)cm; ốp táp lô bao gồm viền cửa giá điều hòa giáp vị trí vô lăng bên trái để lại một số dấu vết trà sát xước nhựa; Táp pi cửa trước ghế lái để lại dấu vết trà sát trượt xước nhựa kích thước (27x6)cm. Tại vị trí chỗ để chân chỗ ngồi ghế lái phía trước phát hiện 01 viên gạch cay bê tông kích thước (22x10,5x6)cm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 21/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang kết luận:

+ 01 (Một) kính chắn gió trước bị dạn nứt kính, kích thước (96 x 63) cm, trị giá 8.330.000 đồng;

+ 01 (Một) kính cửa trước bên phải bị trà sát, xước, kích thước (26 x 20) cm trị giá 1.967.000 đồng;

+ 01 (Một) kính hông bên phải bị vỡ khuyết, dập nát, dạn nứt, kích thước (130 x 30) cm tại thời điểm bị hư hỏng ngày 02/5/2024 có giá trị là 2.333.000đồng;

+ 01 (Một) kính hậu bị bục khuyết, kích thước (30 x 30) cm. Xung quanh để lại vết dạn nứt kích thước (135 x 40) cm trị giá 4.300.000 đồng;

+ 01 (Một) ốp ngoài tay nắm cửa trong phía trước ghế lái bị trà sát, trượt xước nhựa, kích thước (21 x 8) cm trị giá 467.000 đồng;

+ 01 (Một) tappi cửa trước ghế lái bị xước nhựa, kích thước (27 x 6) cm trị giá 8.100.000 đồng;

+ 01 (Một) công tắc đèn pha, cos bị xước nhựa, kích thước (2 x 0,7) cm trị giá 2.000.000 đồng;

+ 01 (Một) cửa gió điều hoà giáp vị trí vô lăng bị xước nhựa trị giá 1.500.000 đồng;

+ Tiền keo kính, công sửa chữa hết số tiền 4.200.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng giá trị là 33.197.000 đồng.

Ngày 10/5/2024, Nguyễn Văn H đã bồi thường số tiền 40.000.000đ cho anh Nguyễn Văn H. Anh H đã nhận tiền, không có yêu cầu gì và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho H.

Ngày 14/5/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 98A-349.10; 01 giấy đăng ký xe ô tô và 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô biển kiểm soát 98A-349.10 cho anh Nguyễn Văn H.

Vật chứng vụ án gồm: 03 viên gạch cay bê tông kích thước lần lượt là (20x10x6)cm, (22x10,5x6)cm, (21,5x10x5,5)cm được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng để giải quyết theo quy định.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 96/CT-VKSYD ngày 04/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung, diễn biến Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và xác định việc bị truy tố là đúng người, đúng tội, không oan. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo không có ý kiến gì.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65

của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã Xuân Phú, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 03 viên gạch cay bê tông kích thước lần lượt là (20x10x6)cm, (22x10,5x6)cm, (21,5x10x5,5)cm không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn H.

Bị cáo nhất trí với nội dung bản luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như hình phạt.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị hại, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, việc vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị

cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng Hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Xét về hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố thì thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra, với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ ngày 02/5/2024, tại thôn Đình Phú, xã Xuân Phú, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, do mâu thuẫn cá nhân, Nguyễn Văn H đã có hành vi cầm 03 viên gạch, loại gạch cay xi măng kích thước lần lượt là (20x10x6)cm, (22x10,5x6)cm, (21,5x10x5,5)cm, ném vào kính chiếu hậu, ném vào kính hông bên phải, ném vào kính chăn gió phía trước, ném vào phía trong cánh cửa xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại xe FORTUNER biển kiểm soát 98A-349.10 của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985, trú tại tổ dân phố Sen Hồ, phường Nếnh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang làm hư hỏng kính chắn gió, kính chiếu hậu và một số bộ phận khác trong xe ô tô. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 33.197.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 98/CT-VKSYD ngày 04/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H theo tội danh, điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý làm hư hỏng tài sản của bị hại, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, hơn nữa bị cáo là người cao tuổi. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, lao động để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội sau này và cũng thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về áp dụng án treo. Hội đồng xét xử thấy cho bị cáo hưởng án treo và theo mức hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tội phạm này có quy định hình phạt bổ sung bằng tiền, nhưng xét thấy bị cáo là người cao tuổi, không có công việc, thu nhập gì. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 40.000.000đồng, bị hại anh Nguyễn Văn H đã nhận đủ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên về vấn đề trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 98A-349.10; 01 giấy đăng ký xe và 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô biển kiểm soát 98A-349.10 đã được Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Văn H là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 03 viên gạch cay bê tông kích thước lần lượt là (20x10x6)cm,

(22x10,5x6)cm, (21,5x10x5,5)cm là công cụ mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, đều không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với các vấn đề khác: Trong vụ án này, trước khi xảy ra sự việc, trên xe có một số người đi cùng xe ô tô anh H. Khi anh H và bị cáo xảy ra xô xát, mọi người đã xuống xe ô tô nên không bị thương tích, thiệt hại gì nên không đề cập xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Ngoài ra cần áp dụng quy định tại Điều 331; Điều 333 và khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tuyên quyền kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 và khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (*Một*) năm tù, cho hưởng án treo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", thời gian thử thách 02 (*hai*) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/9/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Uỷ ban nhân dân xã Xuân Phú, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại Điều 92 của Luật thì hành án hình sự.

2. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 viên gạch cay bê tông kích thước lần lượt là (20x10x6)cm, (22x10,5x6)cm, (21,5x10x5,5)cm không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng)

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn H.

5. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định. Thời hạn kháng nghị đối với bản án của Viện kiểm sát cùng cấp là 15 ngày, của Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp là 30 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Yên Dũng;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- UBND xã Xuân Phú, huyện Yên Dũng; tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; người TGTT;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thủy